

Bản án số: 29/2024/HS-PT
Ngày: 22 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Ông Lê Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2024/HSPT, ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Văn Ph, Trần Nhật U, Lê Văn Tuấn E, Lê Văn A do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HSST ngày 02/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Văn T; Sinh ngày 10/10/1983 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp P, xã U, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Bé T, sinh năm 1963; Vợ: Đỗ Thị Bé B, sinh năm 1984; Con có 01 người, sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn Ph; Sinh ngày 01/01/1985 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp P, xã U, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1954; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh, chị em ruột: Có 03 người, lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1981; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Ph: Luật sư Nguyễn Hoàng V - Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành Viên Phan Văn I. (Có mặt).

3. Trần Nhật U; Sinh ngày 01/01/1984 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp P, xã U, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị Hồng Q, sinh năm 1981; Con có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Lê Văn Tuấn E; Sinh ngày 01/01/1979 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp P, xã U, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn C, sinh năm 1930 và bà Lê Thị X, sinh năm 1938; Vợ: Lý Thị L, sinh năm 1980; Con có 02 người, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Tuấn E: Luật sư Huỳnh Việt Th – Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

5. Lê Văn A; Sinh ngày 01/01/1984 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp P, xã U, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn O, sinh năm 1952 và bà Lê Thị N, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1989; Con có 01 người, sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn A:* Luật sư Đặng Văn U– Văn phòng Luật sư Đặng Văn U thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phạm Văn Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn Ph được một người nam thanh niên đi sà lan bơm cát (không rõ họ tên, địa chỉ) nhờ tìm gà chạn 2,6kg để đá thắng thua bằng tiền thì bị cáo Ph đồng ý. Bị cáo Ph sử dụng số thuê bao 0989221481 gọi đến số thuê bao 0328428829 của bị cáo Phạm Văn Đ với nội dung nhờ bị cáo Đ tìm gà chạn để đá thắng thua bằng tiền thì bị cáo Đ đồng ý. Bị cáo Phạm Văn Đ gọi đến số thuê bao 0946921432 của bị cáo Trần Nhật U với nội dung tìm gà chạn 2,6kg để đá thắng thua bằng tiền thì bị cáo T trả lời là có gà chạn và đồng ý tham gia vì vào sáng cùng ngày, bị cáo Lê Văn

Tuấn E đến quán nước giải khát của bị cáo T uống nước và có nhờ bị cáo T tìm chạn gà để đá thắng thua bằng tiền.

Sau khi tìm được chạn gà, bị cáo Phạm Văn Đ điện thoại thông báo cho bị cáo Trần Nhật U và bị cáo Nguyễn Văn Ph biết và hẹn các bị cáo mang gà đến địa điểm đánh bạc tại phần đất của ông Phạm Văn H, tọa lạc tại ấp P, xã U, huyện C để tổ chức đá gà. Bị cáo Ph thông báo lại cho người đàn ông đi sà lan bơm cát là chủ gà (không rõ họ tên, địa chỉ) biết và dẫn đường cùng đi đến địa điểm đá gà như đã hẹn. Về phía bị cáo Trần Nhật U, thông báo lại cho bị cáo Lê Văn Tuấn E biết việc đã tìm được chạn gà, kêu bị cáo Tuấn E về nhà bắt gà và dẫn đường cùng đi đến sân gà, khi đi có mang theo cân đồng hồ, băng keo, cựa gà bằng kim loại. Lúc này, bị cáo Lê Văn A và Bùi Văn T đi công việc về ngang, thấy các đối tượng tụ tập đá gà nên vào xem.

Tại đây, bị cáo Đ đứng ra làm biện tổ chức cho gà của bị cáo Lê Văn Tuấn E là gà trống lông màu trắng - đen, trọng lượng 2,6kg do bị cáo Lê Văn Tuấn E ôm gà cho bị cáo Trần Nhật U cân gà, trông cựa (cựa gà do Trần Nhật U cung cấp) và thả gà đá với gà của người đàn ông đi sà lan bơm cát (không rõ họ tên, địa chỉ) là gà trống lông màu vàng – đỏ, trọng lượng 2,5kg, do người này tự cân gà, ôm gà, trông cựa (cựa gà do chủ gà tự trang bị) và thả gà. Cáp đá 04 cựa sắt, tỷ lệ thắng thua 10:9 (gà của bị cáo Lê Văn Tuấn E kéo dưới), số tiền đá xô là 600.000 đồng và xác con gà. Khi hai con gà chuẩn bị thả đá, thì hai bên chủ gà thống nhất đá thêm số tiền đá giao hữu là 5.500.000 đồng.

Phía gà của bị cáo Lê Văn Tuấn E có các bị cáo tham gia hùn tiền gồm: Bị cáo Lê Văn Tuấn E tham gia với số tiền 1.600.000 đồng và xác con gà, bị cáo Trần Nhật U tham gia với số tiền 500.000 đồng, bị cáo Lê Văn A tham gia với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo Bùi Văn T tham gia với số tiền 2.500.000 đồng. Phía gà của người đàn ông đi sà lan bơm cát (không rõ họ tên, địa chỉ) do người này tham gia với số tiền 6.100.000 đồng và xác con gà. Tham gia đá hàng sáo bên ngoài (không thông qua biện và chủ gà) có Nguyễn Quốc Ở, cá cược với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 500.000 đồng. Sau khi thống nhất số tiền cá cược, bị cáo Đ đứng ra làm trọng tài, đếm 1 2 3 để hai bên tiến hành thả gà. Kết quả gà của người đàn ông đi sà lan bơm cát (không rõ họ tên, địa chỉ) thắng nên bị cáo Phạm Văn Đ trực tiếp thu tiền đối với những người tham gia theo gà của bị cáo Lê Văn Tuấn E bao gồm: bị cáo Lê Văn Tuấn E và bị cáo Trần Nhật U số tiền 2.100.000 đồng và xác con gà (để trên sân gà); thu từ bị cáo Lê Văn A số tiền 1.500.000 đồng; thu từ bị cáo Bùi Văn T số tiền 2.500.000 đồng, tổng số tiền thu được là 6.100.000 đồng. Sau đó, bị cáo Đ giao lại số tiền thắng cược cho người đàn ông đi sà lan bơm cát (không rõ họ tên, địa chỉ) và giữ lại 400.000 đồng tiền biện, sau đó chia lại cho bị cáo Trần Nhật U 200.000 đồng tiền biện cung cấp cân và băng keo. Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong trận gà là 11.590.000 đồng và xác con gà.

Khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo Phạm Văn Đ tiếp tục tổ chức cho bị cáo Trần Nhật U, bị cáo Lê Văn Tuấn E, bị cáo Nguyễn Văn Ph và người đàn ông đi sà lan bơm cát (không rõ họ tên, địa chỉ) đá gà thắng thua bằng tiền nhưng trận gà chưa diễn ra thì bị lực lượng Công an xã U kiểm tra phát hiện, lập biên bản sự việc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HS – ST ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C đã xét xử.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Văn Ph, Trần Nhật U, Lê Văn Tuấn E và Lê Văn A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật U 01 (một) năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Trần Nhật U 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tuấn E 09 (chín) tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn Tuấn E 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn A 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Ph 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử bị cáo Phạm Văn Đ tù có thời hạn, xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/02/2024 bị cáo Nguyễn Văn Ph kháng cáo kêu oan.

Ngày 07/02/2024 các bị cáo Lê Văn A, Bùi Văn T, Trần Nhật U kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Ngày 16/02/2024 bị cáo Lê Văn Tuấn E kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không kêu oan và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Ph tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thừa nhận án sơ kết tội bị cáo phạm tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo từ kêu oan sang giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Bị cáo Lê Văn Tuấn E, Nguyễn Văn Ph, Lê Văn A cung cấp tình tiết mới tại phiên tòa.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Văn Ph, Trần Nhật U, Lê Văn Tuấn E và Lê Văn A phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội đúng quy định pháp luật. Mức

hình phạt mà bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) tháng tù, Phạt bổ sung 10.000.000 đồng, bị cáo Trần Nhật U 01 (một) năm tù, phạt bổ sung 15.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn Tuấn E 09 (chín) tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn A 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn Ph 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng là đã đánh giá đúng tính chất vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm nay các bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Lê Văn Tuấn E: Trình bày các tình tiết giảm nhẹ cũng như các tình tiết được bị cáo bổ sung tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn Tuấn E và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo nhằm để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa bản thân.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Ph: Việc bị cáo thỏa thuận 6.100.000 đồng là ngoài phạm vi bị cáo thỏa thuận ban đầu với người ở dưới sàn lan, bị cáo chở người đàn ông mang gà đến địa điểm đá gà không phải là người nhờ bị cáo kiếm chọn gà đá lúc ban đầu, bị cáo không tham gia trực tiếp đá gà ăn thua bằng tiền, xét thấy bị cáo phạm tội với vai trò người giúp sức không đáng kể. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Lê Văn A: Trình bày các tình tiết giảm nhẹ cũng như các tình tiết được bị cáo bổ sung tại phiên tòa phúc thẩm và phân tích vai trò của bị cáo trong vụ án, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành án cũng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn A phạt tiền hoặc cho bị cáo hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Lê Văn Tuấn E và Lê Văn A: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Ph: Xin Hội xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E, Nguyễn Văn Ph Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại ấp P, xã U, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Bùi Văn T, Phạm Văn Đ, Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E và Trần Nhật U đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền do bị cáo Phạm Văn Đ làm trọng tài và bị cáo Nguyễn Văn Ph giúp sức tìm gà để đá, sau khi trận gà thứ nhất kết thúc đã phân thắng thua giao nhận tiền xong, tiếp tục giao kèo đá tiếp trận thứ hai thì bị lực lượng Công an bắt. Tổng số tiền dùng để đánh bạc trận gà thứ nhất là 11.590.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm quy kết các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Nguyễn Văn Ph, Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Lê Văn A, Nguyễn Văn Ph, Lê Văn Tuấn E là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức đá gà được thắng, thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến thực hiện đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và tội phạm tổ chức đánh bạc và đánh bạc trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Trà Vinh tiếp tục gia tăng gây nhiều bức xúc trong nhân dân, để kéo giảm loại tội phạm này phục vụ cho nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt các bị cáo tù có thời hạn là đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, đánh giá đúng tính chất vụ án và đánh giá đúng tình hình tội phạm đánh bạc gia tăng trên địa bàn huyện C, tỉnh Trà Vinh hiện nay, hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là không nặng, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo trình bày các căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào đặc biệt mới. Riêng bị cáo Nguyễn Văn Ph cung cấp tình tiết gia đình có công với cách mạng, các tình tiết giảm nhẹ này qua xem xét cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Ph, bị cáo Trần Nhật U, bị cáo Lê Văn Tuấn E cung cấp đơn thuốc đang bị bệnh, bị cáo Lê Văn A cung cấp vợ đang nhập viện phẫu thuật, lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, tuy nhiên những tình tiết mà các bị cáo cung cấp cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức tìm chận gà cho người khác đá ăn thua bằng tiền, không tham gia đánh bạc, không hưởng lợi ích vật chất gì, bị cáo có nhân thân tốt, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết xử phạt bị cáo tù có thời hạn mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa trở thành người tốt giúp ích cho gia đình và xã hội. Qua phân tích nêu trên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn

Ph, sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Đối với ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Tuấn E, bị cáo Lê Văn A trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử có xem xét, đánh giá, tuy nhiên lời đề nghị của người bào chữa cho hai bị cáo nêu trên không đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với ý kiến người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Ph có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U', Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E không được chấp nhận nên các bị cáo Ph chịu án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U', Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HSST ngày 02/2/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U', Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E, Nguyễn Văn Ph phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật U' 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trần Nhật U' 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tuấn E 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn Tuấn E 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn A 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 20.000.000 đồng (hai triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Bùi Văn T, Trần Nhật U, Lê Văn A, Lê Văn Tuấn E, mỗi bị cáo Ph nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Ph không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành